

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 26/2019/KDTM-PT

Ngày: 06/6/2019

Về việc: “Tranh chấp đòi
tài sản và bồi thường thiệt hại”.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Ý

Các Thẩm phán: Ông Võ Văn Khoa

Bà Đinh Ngọc Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy – Thư ký tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ngọc Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2019, tại Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 197/2019/KDTM-PT ngày 26/02/2019, về việc: “Tranh chấp đòi tài sản và bồi thường thiệt hại”.

Do bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số: 05/2017/KDTM-ST ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 829/2019/QĐ-PT ngày 15 tháng 5 năm 2019; giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty TNHH TH Việt Nam (gọi tắt Công ty TH); địa chỉ trụ sở chính: Đường số 3, Cụm công nghiệp LH, ấp BTH, xã ĐHH, huyện ĐH, tỉnh Long An.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Phúc T, sinh năm 1993; địa chỉ: 535 NTP, Phường T, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh (Văn bản ủy quyền ngày 14/3/2017) (có mặt).

- *Bị đơn:* Ông Yang Yong Q, sinh năm 1973; địa chỉ thường trú: Hunan Shen Shaoyang Xian Tang Du Kou Zhen Bao Feng Jie; địa chỉ cuối cùng: Đường số 3, Cụm công nghiệp LH, ấp BTH, xã ĐHH, huyện ĐH, tỉnh Long An (có mặt).

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền: Bà Văn Thị Diễm T, sinh năm 1976; địa chỉ: 13B LQS, phường H, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Người kháng cáo: Ông Yang Yong Q, sinh năm 1973;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 28/02/2017, các ý kiến trình bày trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Phúc T trình bày:

Công ty TH Việt Nam được Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Long An cấp giấy chứng nhận đầu tư vào ngày 30/6/2015. Theo đó, thành viên đầu tư gồm ông Cao Ming B và ông Yang Yong Q. Sau một năm kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đầu tư thì ông Yang không thực hiện nghĩa vụ góp vốn nên ngày 18/12/2015, Công ty TH đã gửi hồ sơ đến Sở kế hoạch đầu tư đề nghị thông báo việc mua lại phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài vào Công ty TH. Do đó, kể từ ngày 25/7/2016 thì thành viên góp vốn của công ty thay đổi thành ông Cao Ming B, ông Cao Wang Yang và Xie Dang Qiang.

Khi được cấp giấy chứng nhận đầu tư tại Việt Nam thì ông Yang Yong Q là thành viên góp vốn của công ty. Vì Giám đốc Cao thường xuyên công tác ở nước ngoài nên ủy quyền thường xuyên cho ông Yang giải quyết các vấn đề tại công ty trong năm 2015. Ông Cao cũng ủy quyền cho ông Yang đứng tên mẫu chữ ký rút tiền theo Giấy ủy quyền ngày 10/7/2015 tại ngân hàng Sacombank. Theo đó, ông Yang có nhiệm vụ thực hiện các vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của công ty và được toàn quyền thực hiện các giao dịch liên quan đến tài khoản tại ngân hàng, được quyền sử dụng các giao dịch tại quầy giao dịch. Đối với khoản tiền gửi tiết kiệm tại ngân hàng: Được quyền nhận toàn bộ tiền lãi; được quyền rút toàn bộ vốn, lãi; được thực hiện cầm cố, thế chấp tài khoản tiết kiệm, số dư tiền gửi để đảm bảo cho nghĩa vụ của ông Cao Ming B; được thực hiện cầm cố, thế chấp tài khoản tiết kiệm, số dư tiền gửi để đảm bảo nghĩa vụ của bên thứ ba.

Qua quá trình kiểm tra tài chính thì quỹ tiền mặt của công ty còn 2.378.988.890 đồng nhưng thực tế không có số tiền này. Ông Yang thừa nhận với ông Cao là đã tiêu xài cá nhân hết nhưng chỉ thừa nhận bằng miệng mà không có lập thành văn bản. Ông Yang là người đứng tên mẫu chữ ký rút tiền tại ngân hàng nên việc ông rút tiền ra là hoàn toàn dễ dàng, không ai nghi ngờ. Khi phát hiện ông Yang làm thâm hụt 2.378.988.890 đồng, công ty đã nhiều lần yêu cầu ông Yang trả nhưng ông Yang không trả mà còn cắt đứt mọi liên lạc với công ty, thay đổi nơi cư trú, nơi làm việc nên công ty không thể liên lạc được.

Nay Công ty TNHH TH Việt Nam yêu cầu Tòa án buộc ông Yang Yong Q phải có nghĩa vụ trả lại cho công ty 2.378.988.890 đồng và bồi thường số tiền lãi

10%/năm từ tháng 01 năm 2016 đến tháng 09 năm 2017 (20 tháng) trên số tiền 2.378.988.890 đồng là 396.498.148 đồng ($[2.378.988.890 \times 20\% \times 50\%]/12 \times 20 = 396.498.148$).

Các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp: Sổ chi tiết ngày 31/12/2015, Điều lệ công ty (phô tô), Giấy ủy quyền ngày 10/7/2015 tại ngân hàng Sacombank (phô tô đối chiếu bản chính của Ngân hàng Sacombank); Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (bản sao), Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (bản sao).

Tài liệu do Tòa án thu thập: Văn bản xác minh nơi cư trú của ông Yang tại Công an xã Đức Hòa Hạ, Văn bản số 2368/CV-QLXNC-P4 ngày 14/9/2017 của Cục quản lý xuất nhập cảnh.

Tòa án nhân dân tỉnh Long An đã niêm yết các thông báo thụ lý, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông Yang vẫn vắng mặt nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định pháp luật. Trong quá trình giải quyết vụ án ông Yang không có lời khai, không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại bản án kinh doanh thương mại số 05/2017/KDTM-ST ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

Căn cứ vào Điều 26, Điều 37, Điều 39, Điều 147, Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 166, Điều 170, Điều 579, Điều 580, Điều 581 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26, 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc ông Yang Yong Q phải hoàn trả và bồi thường thiệt hại cho công ty TNHH TH Việt Nam số tiền 2.775.487.038đ (Gồm hoàn trả 2.378.988.890 đồng; bồi thường thiệt hại 396.498.148 đồng).

Về áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời: Tiếp tục áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời cấm xuất cảnh đối với ông Yang Yong Q để đảm bảo thi hành án theo Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 01/2017/QĐ-BPKCTT ngày 20/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 29/11/2017 ông Yang Yong Q kháng cáo quá hạn, được cấp phúc thẩm chấp nhận, nội dung kháng cáo toàn bộ Bản án sơ thẩm.

Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 24/QĐKNPT-VC3-KDTM ngày 27/10/2017 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh cho rằng theo Công văn số 2368/CV-QLXNC-P4 ngày 14/9/2017 của Cục quản lý xuất nhập cảnh Bộ Công an thì ông Yang Yong Q có nhiều địa chỉ khác nhau, Tòa án nhân dân tỉnh Long An chưa xác minh, thu thập đầy đủ nơi làm việc và cư trú của ông Yang Yong Q nhưng lại dựa theo đơn khởi kiện của Công ty TH, để xác định địa chỉ cuối cùng của ông Yang Yong Q tại đường số 3, cụm công nghiệp Liên Hưng, ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An

để tiến hành các thủ tục tố tụng và xét xử vắng mặt ông Yang Yong Q là vi phạm khoản 3 Điều 474 Bộ luật Tố tụng dân sự, nên đề nghị hủy án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của ông Yang Yong Q cho rằng ông Yang Yong Q đăng ký tạm trú tại địa chỉ A3 003 khu Villa An Phú Đông, tổ 40-KP5, phường An Phú Đông, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 19/01/2016 đến nay, khi khởi kiện Công ty TH không cung cấp đúng địa chỉ. Trước khi nghỉ việc, giữa Công ty và ông Yang Yong Q đã quyết toán công nợ, ông Yang Yong Q không còn nợ Công ty. Nay yêu cầu Tòa hủy Bản án sơ thẩm và xem xét hủy Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời về việc cấm ông Yang Yong Q xuất cảnh đi nước ngoài.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Công ty cho rằng: Khi khởi kiện Công ty không xác định được địa chỉ nào khác của ông Yang Yong Q, trong khi đó địa chỉ cuối cùng của ông Yang Yong Q tại đường số 3, cụm công nghiệp Liên Hưng, ấp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An là đúng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; còn địa chỉ ông Yang Yong Q cung cấp cho Tòa cấp phúc thẩm không có trong hệ thống đăng ký, không có giá trị pháp lý. Về nội dung vụ án, bị đơn cung cấp bản dịch không đúng quy định của pháp luật, nên không có căn cứ ông Yang Yong Q không còn nợ. Vì vậy, không đồng ý kháng cáo của ông Yang Yong Q và kháng nghị của Viện kiểm sát, đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh hủy bản án sơ thẩm, giao hồ sơ về cho cấp sơ thẩm giải quyết lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

Đơn kháng cáo của ông Yang Yong Q hợp lệ được chấp nhận và xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Xét đơn kháng cáo của ông Yang Yong Q và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh thì thấy:

[1]. Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn, cấp sơ thẩm xác định đây là quan hệ kinh doanh thương mại về việc: “Tranh chấp đòi tài sản và bồi thường thiệt hại” là đúng quan hệ tranh chấp; thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Long An, được quy định tại Điều 34, 37, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý vụ án số 10/2017/TLST-KDTM ngày 16/4/2017 và xác định nơi cư trú cuối cùng của ông Yang Yong Q tại đường số 3, cụm công nghiệp Liên Hưng, ấp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Tuy nhiên, đây là địa chỉ nơi làm việc của ông Yang Yong Q cũng thay đổi nhiều nơi, còn địa chỉ ông Yang Yong Q ở tại A3 003 khu Villa An Phú Đông, tổ 40-KP5, phường An Phú Đông, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh,

được đăng ký và tạm trú từ ngày 14/7/2016. Cấp sơ thẩm chưa thu thập nơi ở của ông Yang Yong Q, đã tiến hành các thủ tục tố tụng, niêm yết tại đường số 3, cụm công nghiệp Liên Hưng, ấp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An để xét xử vắng mặt ông Yang Yong Q là vi phạm khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3]. Do không xác định đúng địa chỉ của ông Yang Yong Q nên cấp sơ thẩm không tiến hành làm việc, thu thập tài liệu chứng cứ, công khai chứng cứ, hòa giải theo quy định tại Điều 204, 205, 208 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, để giải quyết vụ án cho đúng pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của ông Yang Yong Q và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, hủy toàn bộ Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm, chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Long An giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

Ông Yang Yong Q không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

1. Chấp nhận đơn kháng cáo của ông Yang Yong Q, kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuyên xử: Hủy Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số: 05/2017/KDTM-ST ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An; chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Long An giải quyết lại vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

2. Về án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm: Ông Yang Yong Q không phải chịu nên hoàn trả 2.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000094 ngày 17/9/2018 của Cục thi hành án Dân sự tỉnh Long An cho ông Yang Yong Q.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án ngày 06/6/2019.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Văn Khoa Đinh Ngọc Thu Hương

Đặng Văn Ý

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND cấp cao tại TP HCM;
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- Cục THADS tỉnh Long An;
- Các đương sự;
- Lưu (3) án 22 (12b)

Đặng Văn Ý